

Số: 1113/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung dự toán thực hiện Chương trình mục tiêu
Y tế - Dân số năm 2017 (kinh phí sự nghiệp)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại văn bản số 13880/BTC-HCSN ngày 16 tháng 10 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Bổ sung 3.845.540 triệu đồng (ba nghìn tám trăm bốn trăm năm trăm bốn mươi triệu đồng) từ nguồn dự toán chi sự nghiệp y tế của ngân sách trung ương năm 2017 (bao gồm cả nguồn dự toán năm 2016 chưa sử dụng chuyển sang năm 2017 thực hiện là 728.040 triệu đồng vốn trong nước) cho các Bộ, cơ quan Trung ương (2.516.161 triệu đồng gồm vốn trong nước là 1.198.661 triệu đồng và vốn ngoài nước là 1.317.500 triệu đồng) và các địa phương (923.494 triệu đồng vốn trong nước) như đề nghị của Bộ Tài chính tại văn bản số 13880/BTC-HCSN để thực hiện Chương trình mục tiêu nêu trên (bao gồm cả việc thu hồi kinh phí 405.885 triệu đồng ngân sách nhà nước đã tạm ứng theo văn bản số 6086/VPCP-KTTH ngày 13 tháng 6 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ). Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán số kinh phí được bổ sung thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo; thông báo và hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí bổ sung nêu trên cho các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương liên quan thực hiện (danh sách kèm theo).

3. Cơ quan thực hiện Chương trình mục tiêu và các dự án thành phần ở Trung ương và địa phương có trách nhiệm bố trí cân đối nguồn vốn từ ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác, ngoài nguồn vốn được

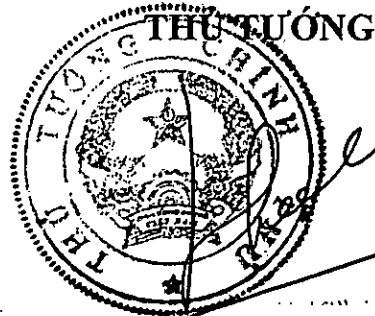
bổ sung nêu trên để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu và các dự án thành phần.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ trưởng các Bộ: Tài chính, Y tế, Bộ trưởng, Thủ trưởng các Bộ, cơ quan Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được bổ sung kinh phí tại Điều 1 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTgCP, các Phó Thủ tướng;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg;
các Vụ: TH, KGVX, TKBT;
- Lưu: VT, KTTT (3).LV 85



Nguyễn Xuân Phúc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 1507/SY-UBND

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 14 tháng 11 năm 2017

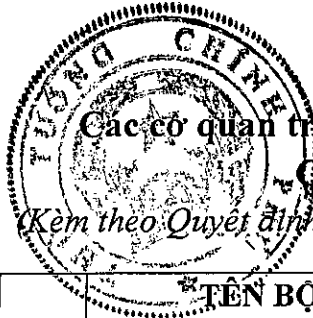
Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Sở Tài chính;
- K7, K15;
- Lưu: VT (04b).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Đức Thi



DANH SÁCH

Các cơ quan trung ương và địa phương được bổ sung kinh phí sự nghiệp
Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2017

(Kèm theo Quyết định số 113/QĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	TÊN BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG/ ĐỊA PHƯƠNG		TÊN BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG/ĐỊA PHƯƠNG		
			A	B	C
	Trung ương		Các tỉnh, thành phố trực thuộc TW		
1	Bộ Quốc phòng	1	Hà Giang	32	Đà Nẵng
2	Bộ Công an	2	Tuyên Quang	33	Quảng Nam
3	Bộ Công Thương	3	Cao Bằng	34	Quảng Ngãi
4	Bộ Lao động, TB và Xã hội	4	Lạng Sơn	35	Bình Định ✓
5	Bộ NN và Phát triển nông thôn	5	Lào Cai	36	Phú Yên
6	Bộ Y tế	6	Yên Bái	37	Khánh Hoà
7	Ủy ban TW Mặt trận TQ Việt Nam	7	Thái Nguyên	38	Ninh Thuận
8	TW Hội nông dân Việt Nam	8	Bắc Kạn	39	Bình Thuận
		9	Phú Thọ	40	Đắk Lắk
		10	Bắc Giang	41	Đắk Nông
		11	Hoà Bình	42	Gia Lai
		12	Sơn La	43	Kon Tum
		13	Lai Châu	44	Lâm Đồng
		14	Điện Biên	45	TP Hồ Chí Minh
		15	Hà Nội	46	Đồng Nai
		16	Hải Phòng	47	Bình Dương
		17	Quảng Ninh	48	Bình Phước
		18	Hải Dương	49	Tây Ninh
		19	Hung Yên	50	Bà Rịa - Vũng Tàu
		20	Vĩnh Phúc	51	Long An
		21	Bắc Ninh	52	Tiền Giang
		22	Hà Nam	53	Bến Tre
		23	Nam Định	54	Trà Vinh
		24	Ninh Bình	55	Vĩnh Long
		25	Thái Bình	56	Cần Thơ
		26	Thanh Hoá	57	Hậu Giang
		27	Nghệ An	58	Sóc Trăng
		28	Hà Tĩnh	59	An Giang
		29	Quảng Bình	60	Đồng Tháp
		30	Quảng Trị	61	Kiên Giang
		31	Thừa Thiên Huế	62	Bạc Liêu
				63	Cà Mau